

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2022/HSPT

Ngày: 06/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán:

Ông Lê Phước Thanh

Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 437/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do có kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

1. Họ và tên bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 tại tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKHKT: tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N và con bà Hồ Thị L; có chồng tên là Nguyễn Trọng T (đã ly hôn); có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trương Ngọc T – Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam bào chữa cho bị cáo, có đơn xét xử vắng mặt.

2. Bị hại có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; trú tại: thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H có mối quan hệ quen biết từ trước với bà Nguyễn Thị N, do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà N. Vào ngày 01/4/2019, tình cờ bà Nguyễn Thị N gặp Nguyễn Thị H tại Văn phòng công chứng thị xã Đ, H nói dối với bà N là H đã đặt cọc hai lô đất số B7-10 và B7-11, tờ bản đồ số 4, thuộc xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam cần bán với giá 2.450.000.000đ và 2.550.000.000đ. Quá trình thỏa thuận, bà N tin tưởng và trả giá mua hai lô đất nêu trên của H với giá mỗi lô 2.100.000.000đ. Nguyễn Thị H đồng ý bán với giá 2.100.000.000đ/01 lô nhằm làm cho bà N thấy giá đất rẻ, tin tưởng đặt cọc cho H, nên H yêu cầu bà N đặt cọc số tiền 1.000.000.000đ để mua đất (có 02 giấy thỏa thuận mua bán nhà đất và đặt cọc), bà N đồng ý và đã giao cho H số tiền 1.000.000.000đ. Hẹn đến ngày 18/4/2019 giao đủ số tiền theo thỏa thuận rồi sau đó cả hai bên đến Phòng công chứng tiến hành các thủ tục chuyển nhượng hai lô đất nêu trên.

Để tạo niềm tin nhằm thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của bà N, Nguyễn Thị H đã liên hệ bà Nguyễn Thị N và bà Nguyễn Thị L để đặt cọc hai lô đất B7-10 và B7-11, tờ bản đồ số 4, xã Đ, thị xã Đ, cụ thể:

+ Ngày 02/4/2019, H nhờ bà Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị L liên hệ với bà Đỗ Thị M chủ lô đất B7-10 và thỏa thuận mua giá 2.350.000.000 đồng, đồng thời đặt cọc số tiền 200.000.000 đồng.

+ Tương tự, ngày 03/4/2019, H cũng nhờ bà N và bà L liên hệ với bà Hồ Lê T chủ lô đất B7-11 và thỏa thuận mua giá 2.450.000.000 đồng, đồng thời đã đặt cọc số tiền 200.000.000 đồng cho bà Thanh.

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/4/2019 đến ngày 17/4/2019, H gọi điện thoại yêu cầu bà N giao tiền, bà N tin tưởng nên giao tiếp cho H nhiều lần tổng cộng số tiền 1.530.000.000đ để mua hai lô đất nêu trên. Đến ngày 18/4/2019, bà N yêu cầu H đến Phòng Công chứng làm thủ tục mua bán hai lô đất B7-10; B7-11, Nguyễn Thị H đã hứa hẹn nhiều lần nhưng không thực hiện việc bán đất cho bà N nên hai bên không tiến hành thủ tục chuyển nhượng hai lô đất nêu trên. Số tiền chiếm đoạt được của bà N, Nguyễn Thị H khai đã sử dụng đặt cọc cho chủ hai lô đất nêu trên là 400.000.000 đồng, còn lại 2.130.000.000 đồng, H tiêu xài cá nhân hết. Đến nay, Nguyễn Thị H không thực hiện việc mua hai lô đất nêu trên của bà M và bà Thanh theo hợp đồng và đã chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị N tổng cộng số tiền 2.530.000.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 01/PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định là chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Thị H trên 02 Giấy thỏa thuận mua bán nhà đất và đặt cọc giữa Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị N là chữ viết, ký của H.

Nguyễn Thị H thừa nhận có chiếm đoạt số tiền 2.530.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị N và chưa trả lại cho bà N. Nguyễn Thị H khai đã dùng số tiền nêu trên để đầu tư bất động sản dẫn đến thua lỗ nhưng H chỉ chứng minh được sau khi nhận số tiền nêu trên, H chỉ ký một hợp đồng đặt cọc mua lô đất B571, tờ bản đồ số 02, thuộc xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, với số tiền đặt cọc 100.000.000 đồng, số tiền còn lại thì H không chứng minh được đã sử dụng đầu tư bất động sản bị thua lỗ. (Các bút lục số: 44; 47; 50; 54; 67; 79-81).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thị H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 2.520.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm hai mươi triệu đồng).

Ngày 18/6/2021 bị hại bà Nguyễn Thị N kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 23/6/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam theo hướng không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại bà Nguyễn Thị N vắng mặt. Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt và được bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt Luật sư Trương Ngọc Trung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu giữ nguyên kháng nghị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị H chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị N là 2.530.000.000đ nên bị xét xử theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo không thành khẩn, khắc phục được 10.000.000đ là rất ít so với số tiền bị cáo chiếm đoạt. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 08 năm tù là không tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam

theo hướng không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Trương Ngọc Trung cho bị cáo: Bị cáo có thành khẩn, ăn năn hối cải; có lúc không nhận tội. Bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đề nghị xem xét tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, vì số tiền chiếm đoạt đã được áp dụng định khung hình phạt rồi. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo đồng ý quan điểm Luật sư theo luận cứ và bổ sung: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị hại kháng cáo và người liên quan bà N, bà L vắng mặt nên tôi không tranh luận với họ được. Tôi có nhận 2.530.000.000đ của bà N là ngay thẳng và có viết giấy. Tôi không có ý định chiếm đoạt của bà N. Bà N không tiếp tục mua nữa vì giá đất giảm mạnh, nên không ra công chứng. Do đó lỗi là của bà N. Tôi thiếu nợ bà N chứ tôi không lừa bà N.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 18/6/2021 bị hại bà Nguyễn Thị N kháng cáo; ngày 23/6/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Như vậy, kháng cáo và kháng nghị nêu trên là trong thời hạn luật định, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Luật sư bào chữa cho bị cáo có đơn xét xử vắng mặt, có gửi luận cứ bào chữa và được bị cáo đồng ý. Bị hại kháng cáo vắng mặt. Do đó, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[2] Xét kháng cáo và kháng nghị:

[2.1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Nguyễn Thị H có quen biết với bà Nguyễn Thị N và có ý định chiếm đoạt tiền của bà N. Vào ngày 01/4/2019 tại Văn phòng công chứng thị xã Đ, H đưa thông tin không đúng với bà N về việc đang đặt cọc hai lô đất số B7-10 và B7-11, tờ bản đồ số 4, thuộc xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam cần bán với giá 2.450.000.000đ và giá 2.550.000.000đ làm bà N tin tưởng và trả giá mua hai lô đất nêu trên của H với giá mỗi lô là 2.100.000.000đ. Bà N đặt cọc cho H số tiền 1.000.000.000đ để mua đất (có 02 giấy thỏa thuận mua bán nhà đất và đặt cọc) và hẹn ngày 18/4/2019

giao đủ số tiền theo thỏa thuận rồi sau đó cả hai bên đến Phòng công chứng tiến hành các thủ tục chuyển nhượng hai lô đất nêu trên. Liên tiếp từ ngày 02/4/2019 đến ngày 17/4/2019 H nhiều lần nhận của bà N với tổng số tiền là 1.530.000.000đ. Đến ngày 18/4/2019 bà N yêu cầu H đến Phòng Công chứng làm thủ tục mua bán hai lô đất B7-10; B7-11 thì Nguyễn Thị H hứa hẹn và không thực hiện việc bán đất cho bà N như đã thỏa thuận. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị H chiếm đoạt được của bà N là 2.530.000.000đ. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng tội.

[2.2] Về mức hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là rất lớn, trong khi bị cáo chỉ bồi thường được 10.000.000đ là rất nhỏ. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là chưa nghiêm, chưa tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, sửa bản án sơ thẩm và tăng hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị N và kháng nghị số 13/QĐ-VKSQN ngày 23/6/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Phước Thanh Đặng Kim Nhân

Trần Quốc Cường